

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Nhà thầu ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, tên đơn	Đạt

1.1 Đối với các vật tư, vật liệu chính: các thiết bị điện, đèn chiếu sáng, đèn Tín Hiệu Giao Thông, dây dẫn....	vị cung cấp và chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu đáp ứng theo yêu cầu HSMT và đính kèm hồ sơ đạt các tiêu chuẩn đã được phê duyệt của hàng hóa mà nhà thầu đề xuất cung cấp cho gói thầu. (Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn có đính kèm hồ sơ đạt các tiêu chuẩn chất lượng).	
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ, hiểu biết về tính chất và mục đích công việc, bản vẽ mô phỏng phương án thao tác thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ của gói thầu.	Nêu được tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ của gói thầu.	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không phù hợp với gói thầu	Không đạt
2.2. Sự hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.	Nêu rõ mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc, nêu rõ các rủi ro tiềm ẩn đảm bảo an toàn tất cả hệ thống trên địa bàn.	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không phù hợp về tính chất và mục đích công việc	Không đạt
2.3. Sự hiểu biết về hiện trạng hạ tầng đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn.	Nêu rõ hiện trạng hạ tầng đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn.	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không phù hợp về hiện trạng hạ tầng đèn chiếu sáng công cộng trên địa bàn	Không đạt
2.4. Bản vẽ mô phỏng phương án thao tác thi công của các giải pháp	Bản vẽ mô phỏng chi tiết phương án thao tác thi công của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Đạt

kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Không có bản vẽ hoặc có mà không hợp lý, không khả thi mô tả phương án thao tác thi công	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1 Giải pháp chuẩn bị khởi công như: Tổ chức mặt bằng thi công công trình; kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị; cấp điện...	Nêu đầy đủ và chi tiết các công việc cần chuẩn bị khởi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Đạt
	Nêu không đầy đủ, không chi tiết các công việc cần chuẩn bị khởi công hoặc không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.	Không đạt
3.2 Giải pháp kỹ thuật thi công cấp ngầm, cáp đi nổi, dây tín hiệu.	Có kế hoạch, giải pháp, biện pháp, khả thi, phù hợp với tính chất của gói thầu	Đạt
	Không có giải pháp	Không đạt
3.3 Giải pháp kỹ thuật lắp dựng cột đèn; Giải pháp kỹ thuật thay đèn chiếu sáng	Có kế hoạch, giải pháp, biện pháp, khả thi, phù hợp với tính chất của gói thầu	Đạt
	Không có giải pháp	Không đạt
3.4 Giải pháp kỹ thuật vận hành trạm đèn tín hiệu giao thông.	Nêu đầy đủ phương án vận hành trạm đèn tín hiệu giao thông, phương án chỉnh thời gian tuyến, phương án lập trình PLC cho đèn tín hiệu giao thông.	Đạt
	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không có phương án lập trình PLC, phù hợp với gói thầu.	Không đạt
3.5 Giải pháp kỹ thuật vận hành trạm chiếu sáng.	Nêu đầy đủ phương án vận hành trạm chiếu sáng (sử dụng timer và PLC) , phương án chỉnh thời gian, chỉnh tuyến, phương án lập trình PLC cho trạm chiếu sáng.	Đạt

	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không có phương án lập trình PLC, phù hợp với gói thầu.	Không đạt
3.6 Giải pháp kỹ thuật sửa chữa đèn tín hiệu giao thông	Có kế hoạch, giải pháp, biện pháp, khả thi, phù hợp với tính chất của gói thầu	Đạt
	Không có giải pháp hoặc có mà không hợp lý, khả thi khi thi công	Không đạt
3.7 Giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, cải tạo, phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng hệ thống đèn trang trí hiệu ứng led full collar (quả cầu trang trí tiêu đảo đầu đường Nguyễn Huệ, hệ thống đèn trang trí tuyến đường Bùi Hữu Nghĩa).	Có giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng hệ thống đèn trang trí hiệu ứng led full collar.	Đạt
	Không có giải pháp hoặc có mà không hợp lý, khả thi khi thi công	Không đạt
3.8 Giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, cải tạo, phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng hệ thống đèn trang trí hiệu ứng led bát full collar (hệ thống đèn trang trí cầu Bình Thủy 2).	Có giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng hệ thống đèn trang trí hiệu ứng led bát full collar.	Đạt
	Không có giải pháp hoặc có mà không hợp lý, khả thi khi thi công	Không đạt
3.9 Giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, cải tạo phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng màn hình led P5 (Trước trụ sở Ủy Ban Nhân Dân Phường Bình Thủy).	Có giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng màn hình led P5.	Đạt
	Không có giải pháp hoặc có mà không hợp lý, khả thi khi thi công	Không đạt
3.10 Giải pháp kỹ thuật, phương án duy tu sửa chữa, phương án lập trình, nêu rõ phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng màn hình led được kết nối từ nhiều dây led tạo thành: Màn hình dây led quả cầu trang trí tiêu đảo đầu đường Nguyễn Huệ.	Có giải pháp kỹ thuật, phương án, nêu rõ phương pháp lắp đặt kết nối các dây led thành màn hình led, phần mềm hoạt động và thiết bị sử dụng.	Đạt
	Không có giải pháp hoặc có mà không hợp lý, khả thi khi thi công.	Không đạt

3.11 Công tác đảm bảo giao thông trong quá trình thi công: Bố trí rào chắn, biển báo...	Có biện pháp và bản vẽ mô phỏng bảo đảm giao thông hợp lý, khả thi khi thi công	Đạt
	Không có biện pháp và bản vẽ bảo đảm giao thông hoặc có mà không hợp lý, khả thi khi thi công	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có một tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thực hiện gói thầu từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2026 (275 ngày).	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2026 (275 ngày) có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không có đề xuất thời gian thực hiện gói thầu hoặc đề xuất thời gian thầu từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2026 (275 ngày).	Không đạt
4.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thuyết minh hợp lý về bảo đảm chất lượng.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng	Không đạt

	không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả	Không đạt

	thì, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1 Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng: Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Nhà thầu không vi phạm trong quá trình tham dự thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu tại Mục 7.1	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.